THỜI KHÓA BIỂU KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025

Thực hiện từ ngày 21 tháng 4 năm 2025

THỨ	TIẾT	11.1 (T.Hiếu)	11.2 (C.Hồng)	11.3 (C.Loan)	11.4 (C.Diệu)	11.5 (C.Hạnh)	11.6 (C.Chi)	11.7 (C.Liên)	11.8 (T.Minh)	11.9 (T.Thật)	11.10 (T.Cầm)	11.11 (C.Tâm)
2	1	Toán	TN_HN	Hóa	Lý	Văn	TN_HN	Sử	Hóa	GD ĐP	Tin	T.Anh
	2	Toán	TN_HN	Hóa	Lý	GD ĐP	TN_HN	TN_HN	Lý	Địa	Sử	T.Anh
	3	GD ĐP	CN	TN_HN	Văn	Lý	Sử	TN_HN	Sinh	Địa	KT&PL	Hóa
	4	Lý	Lý	Sử	Tin	Hóa	T.Anh	Sinh	Sinh	Tin	KT&PL	KT&PL
	5	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**
3	1	Văn	Toán	Toán	Hóa	Văn	Địa	Hóa	Văn	T.Anh	Văn	Sử
	2	CN	Sử	Toán	Hóa	Văn	T.Anh	Văn	Toán	Văn	Địa	Văn
	3	TN_HN	Hóa	Tin	Văn	Toán	Sinh	Địa	Toán	CN	T.Anh	Văn
	4	Tin	CN	TN_HN	Văn	Sinh	TN_HN	Toán	Lý	Toán	T.Anh	Toán
	5	Tin	TN_HN	TN_HN	Sinh	T.Anh	Văn	Toán	TN_HN	TN_HN	CN	Toán
4	1	T.Anh	T.Anh	Văn	Toán	Toán	Văn	Lý	TN_HN	Toán	GD ĐP	TN_HN
	2	Văn	Toán	Văn	GD ĐP	Sử	Văn	T.Anh	TN_HN	Toán	Toán	TN_HN
	3	Văn	Toán	Sử	Sinh	TN_HN	Toán	GD ĐP	T.Anh	Địa	Toán	Lý
	4	Sử	GD ĐP	Lý	Sinh	Địa	Địa	Toán	T.Anh	Sử	CN	Toán
	5	Sử	Lý	Lý	Sử	Địa	Sinh	Toán	GD ĐP	CN	Địa	Văn
5	1	Hóa	Văn	GD ĐP	Toán	Lý	T.Anh	Địa	Sinh	Sử	Tin	Địa
	2	TN_HN	Văn	T.Anh	Toán	Lý	GD ĐP	Lý	Sử	KT&PL	Địa	Địa
	3	TN_HN	Hóa	T.Anh	TN_HN	Sinh	Toán	Lý	Sử	T.Anh	KT&PL	GD ĐP
	4											
	5											
6	1	Toán	Văn	Sinh	TN_HN	TN_HN	Toán	Sử	Văn	TN_HN	Văn	Địa
	2	Toán	Hóa	T.Anh	TN_HN	TN_HN	Toán	Sinh	Văn	TN_HN	Sử	Văn
	3	T.Anh	Tin	Văn	Toán	Hóa	Sử	Hóa	T.Anh	T.Anh	Toán	T.Anh
	4	T.Anh	T.Anh	Toán	Sử	Hóa	Hóa	Văn	Toán	Văn	TN_HN	Toán
	5	Hóa	T.Anh	Toán	T.Anh	Sử	Lý	Văn	Toán	Văn	TN_HN	Hóa
7	1	Hóa	Lý	Hóa	T.Anh	Toán	Lý	TN_HN	KT&PL	Văn	T.Anh	Sử
	2	CN	Sử	Sinh	T.Anh	Toán	Lý	Hóa	KT&PL	KT&PL	Văn	TN_HN
	3	Lý	Tin	Sinh	Hóa	T.Anh	Hóa	T.Anh	Hóa	KT&PL	Văn	KT&PL
	4	Lý	Toán	Tin	Tin	T.Anh	Hóa	T.Anh	Hóa	Tin	TN_HN	Lý
	5	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**